

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-ĐHNA ngày 23/2/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An ban hành Quy định tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành giáo dục Mầm non; Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-ĐHNA ngày 23/2/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Thông tin tuyển sinh Đại học, cao đẳng ngành giáo dục Mầm non năm 2026 được cập nhật theo Quyết định số 460/QĐ-ĐHNA ngày 3/6/2026; Trường Đại học Nghệ An thông báo về việc đăng ký xét tuyển vào học đại học chính quy năm 2026 như sau:

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.

1.1. Đối tượng tuyển sinh chung

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;
- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

1.2. Điều kiện dự tuyển

- Thí sinh đảm bảo đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.
- Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành và đầy đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển.
- Đối với thí sinh khuyết tật bị suy giảm khả năng học tập có đăng ký dự tuyển, Nhà trường sẽ xét tiếp nhận thí sinh đối với các ngành học phù hợp, đáp ứng yêu cầu sức khỏe và đảm bảo chất lượng đào tạo.

2. Phạm vi tuyển sinh

Tuyển sinh trong cả nước và nước ngoài.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Số lượng	Phương thức tuyển sinh
I	Kinh doanh và quản lý				1250	
1	7340301	Kế toán	7340301	Kế toán	660	301,100 200, 402 A00, A01, D01 C03, C04, X01



2	7340101	Quản trị kinh doanh	7340101	Quản trị kinh doanh	243	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01
3	7340201	Tài chính ngân hàng	7340201	Tài chính ngân hàng	105	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01
4	7340122	Thương mại điện tử	7340122	Thương mại điện tử	74	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01
5	7340115	Marketing	7340115	Marketing	168	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01
II	Công nghệ kỹ thuật					78
6	7510605	Logistic và chuỗi cung ứng	7510605	Logistic và chuỗi cung ứng	78	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01
III	Khoa học xã hội và hành vi					111
7	7310101	Kinh tế	7310101	Kinh tế	111	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01
IV	Môi trường và bảo vệ môi trường					30
8	7850103	Quản lý đất đai	7850103	Quản lý đất đai	30	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01,
						C03, C04, X01
V	Thú Y					200
9	7640101	Thú y	7640101	Thú y	200	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01
VI	Nông, lâm nghiệp và thủy sản					30
10	7620101	Nông nghiệp CNC	7620101	Nông nghiệp CNC	30	301, 100
						200, 402
						A00, A01, D01
						C03, C04, X01

VII	Máy tính và công nghệ thông tin				300	
11	7480201	Công nghệ thông tin	7480201	Công nghệ thông tin	300	301, 100 200, 402 A00, A01, D01 C03, C04, X01
VIII	Nhân văn				357	
12	7220201	Ngôn ngữ Anh	7220201	Ngôn ngữ Anh	216	301, 100 200, 402 D11, D15, D01 C03, C04, X01
13	7220204	Ngôn ngữ Trung	7220204	Ngôn ngữ Trung	141	301, 100 200, 402 D11, D15, D01, C03
TỔNG					2.356	

Ghi chú:

- Phương thức xét tuyển 301: Xét tuyển thẳng theo quy chế của Bộ GD&ĐT.
- Phương thức xét tuyển 200: Xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT.
- Phương thức xét tuyển 100: Xét tuyển theo kết quả thi THPT năm 2026.
- Phương thức xét tuyển 402: Xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội; kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

4. Phương thức xét tuyển:

4.1. Phương thức 1 (Mã xét tuyển 301): Xét tuyển thẳng

Tuyển thẳng và ưu tiên tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Phương thức 2 (Mã xét tuyển 200): Xét tuyển sử dụng kết quả học tập ở cấp THPT.

Căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông: Điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình chung kết quả học tập năm lớp 10,11,12 của 3 môn theo tổ hợp xét tuyển với trọng số tính điểm xét của môn Toán hoặc môn Ngữ văn tối thiểu 1/3 cộng điểm ưu tiên khu vực, điểm đối tượng ưu tiên (nếu có).

Công thức: Điểm XT = (M1 + M2 + M3) + ƯT

Trong đó:

- M1, M2, M3 là 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển
- Điểm của mỗi môn (ví dụ môn 1) là trung bình cộng của điểm TB các năm học từ lớp 10 đến lớp 12.

$$M1 = \frac{(D_{10} + D_{11} + D_{12})}{3}$$

M1 là điểm môn 1 thuộc tổ hợp xét tuyển.

D₁₀: Điểm TB năm lớp 10

D₁₁: Điểm TB năm lớp 11

D₁₂: Điểm TB năm lớp 12

4.3. Phương thức 3 (Mã xét tuyển 100): Xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

Căn cứ vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT của 03 môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển.

Điểm XT = (Điểm thi môn 1 + Điểm thi môn 2 + Điểm thi môn 3) + UT

4.4. Phương thức 4 (Mã xét tuyển 402): Xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội; kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn thi theo thang điểm 10 đối với từng môn thi của tổ hợp xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Lưu ý:

- Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang điểm 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau:

$Điểm\ ưu\ tiên = [(30 - Tổng\ điểm\ đạt\ được) / 7,5] \times Mức\ điểm\ ưu\ tiên\ quy\ định.$

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn thi theo thang điểm 10 đối với từng môn thi của tổ hợp xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

4. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

4.1 Ngưỡng đầu vào

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Nghệ An xây dựng ngưỡng đầu vào và công bố theo Quy chế tuyển sinh và kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường sẽ công bố công khai ngưỡng đầu vào các chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử <https://nau.edu.vn/tuyen-sinh-16/Default.aspx>

Nguồn xét tuyển vào chương trình đào tạo trình độ đại học là thí sinh có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) các năm theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30, áp dụng đối với thí sinh thi tốt nghiệp từ năm 2026 (Quy định này không áp dụng đối với thí sinh được đặc cách xét tốt nghiệp THPT và thí sinh quy định tại khoản 1, khoản 2 (điểm a, c, d, đ), khoản 3, khoản 4 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

4.2. Điểm trúng tuyển

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Nghệ An sẽ căn cứ vào hướng dẫn chung của Bộ GD&ĐT, dữ liệu phân tích điểm trúng tuyển để quyết định cách quy đổi điểm xét tuyển, điểm trúng tuyển cho tất cả phương thức tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 và thông báo trên web của trường, tại địa chỉ <https://nau.edu.vn>.

5. Tổ chức đăng ký xét tuyển các đợt như sau

5.1 Phương thức 1: Xét tuyển thẳng

Tuyển thẳng và ưu tiên tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và

Đào tạo.

Chi tiết về thời gian và cách thức nộp hồ sơ xét tuyển thẳng xem thông báo website: <https://nau.edu.vn>.

5.2. Phương thức 2: Xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập THPT

5.2.1. Thời gian dự kiến

- Đợt 1: từ 02/07/2026 đến 14/07/2026 theo lịch của Bộ GD&ĐT

- Đợt bổ sung: Thời gian xét tuyển các đợt bổ sung sẽ được công bố trên Website

5.2.2. Hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Đợt 1:

Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026: Thí sinh đăng ký xét tuyển trên cổng thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2026: Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển cho Nhà trường theo hướng dẫn và đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Hồ sơ đăng ký xét tuyển bao gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Nhà trường.

+ Bản sao học bạ THPT.

+ Bản sao bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT.

+ Bản sao Căn cước công dân.

+ Minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên (nếu có).

- Các đợt xét tuyển bổ sung: Nộp hồ sơ trực tuyến và làm theo hướng dẫn tại link

Website: <https://xettuyen.nau.edu.vn/>

5.3. Phương thức 3: Xét tuyển căn cứ vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT của 03 môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của Trường.

5.3.1. Thời gian dự kiến

- Đợt 1: từ 02/07/2026 đến 14/07/2026 theo lịch của Bộ GD&ĐT

- Đợt bổ sung: Thời gian xét tuyển các đợt bổ sung sẽ được công bố trên Website

5.3.2. Hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Đợt 1: Thí sinh đăng ký xét tuyển trên cổng thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các đợt xét tuyển bổ sung: Nộp hồ sơ trực tuyến và làm theo hướng dẫn tại link

Website: <https://xettuyen.nau.edu.vn/>

5.4. Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

5.4.1. Thời gian dự kiến

- Đợt 1: từ 02/07/2026 đến 14/07/2026 theo lịch của Bộ GD&ĐT

- Đợt bổ sung: Thời gian xét tuyển các đợt bổ sung sẽ được công bố trên Website

5.4.2. Hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Đợt 1: Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển cho Nhà trường theo hướng dẫn và đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Hồ sơ đăng ký xét tuyển bao gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Nhà trường.

+ Kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy còn thời hạn sử dụng theo quy định.

+ Bản sao bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT.

+ Bản sao Căn cước công dân.

+ Minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên (nếu có).

- Các đợt xét tuyển bổ sung: Nộp hồ sơ trực tuyến và làm theo hướng dẫn tại link

Website: <https://xettuyen.nau.edu.vn/>

6. Học bổng tuyển sinh:

6.1. Học bổng sinh viên tài năng

- **Mức học bổng:** 100% học phí trong cả khóa học.

- **Tiêu chí xét:** Học bổng 100% toàn khóa: Thí sinh là học sinh giỏi năm lớp 10,11 hoặc học sinh giỏi năm lớp 12, đồng thời có giải tỉnh/quốc gia/quốc tế của một trong những môn thuộc tổ hợp trúng tuyển ngành hoặc thí sinh là học sinh giỏi năm lớp 12 đồng thời có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 4 trở lên, chứng chỉ có giá trị tại thời điểm ứng tuyển học bổng (theo Phụ lục 1, Thông tin tuyển sinh năm 2026)

Lưu ý: Để duy trì được học bổng trên thì sinh viên tham gia học tập, rèn luyện tại trường đạt điểm tổng kết hàng năm học phải đạt từ 3,2đ trở lên (theo thang điểm 4) và tham gia tích cực vào các hoạt động ngoại khóa của trường, khoa.

6.2. Học bổng “Sinh viên xuất sắc đầu vào”

- **Mức học bổng:** Giá trị tương đương 100% học phí năm thứ 1.

- Thí sinh đạt một trong các tiêu chí sau:

+ Điểm kết quả thi tốt nghiệp THPT (theo tổ hợp) phương thức 100 đạt trên 24 điểm.

+ Điểm xét theo kết quả học tập năm lớp 10, 11 đạt trên 27 điểm.

+ Điểm xét theo phương thức 200 đạt trên 27 điểm.

+ Sinh viên trúng tuyển theo phương thức xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Quốc gia Hà Nội; kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

- **Mức học bổng:** Giá trị tương đương 50% học phí năm thứ 1.

Thí sinh đạt một trong các tiêu chí sau:

+ Điểm kết quả thi THPT (theo tổ hợp) phương thức 100 đạt từ 21 đến 24 điểm.

+ Điểm xét học bổng theo kết quả học tập năm lớp 10, 11 đạt từ 23 đến 27 điểm.

+ Điểm xét học bổng theo phương thức 200 đạt từ 23 đến 27 điểm.

Lưu ý:

+ Học bổng tuyển sinh chỉ áp dụng đối với thí sinh trúng tuyển và nhập học đợt 1, đợt 2, đợt 3 năm 2026 và không áp dụng đối với sinh viên ngành khối ngành Sư phạm.

+ Điều kiện duy trì: Để duy trì được học bổng “Sinh viên xuất sắc đầu vào” thì sinh viên tham gia học tập, rèn luyện tại trường đạt điểm tổng kết cuối kỳ phải đạt từ 2.5 trở lên (theo thang điểm 4), không vi phạm quy định nhà trường.

+ Nhà trường tổ chức xét và cấp học bổng tuyển sinh cho sinh viên vào cuối kì học.

+ Đối với các ngành có mức điểm chuẩn cao hơn hoặc bằng mức điểm xét học bổng trên thì mức điểm xét học bổng bằng điểm chuẩn cộng thêm 1 điểm với mức học bổng giá trị tương đương 50% học phí năm thứ 1 và cộng thêm 3 điểm với mức học bổng giá trị tương đương 100% học phí năm thứ 1.

+ Công thức tính điểm xét học bổng theo kết quả học tập năm lớp 10, 11

$$\text{Điểm xét học bổng} = (M1 + M2 + M3) + UT$$

Trong đó:

- M1, M2, M3 là 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển.

- Điểm của mỗi môn (ví dụ môn 1) là trung bình cộng của điểm TB các năm học từ lớp 10 đến lớp 11.

$$M1 = \frac{(D_{10} + D_{11})}{2}$$

M1 là điểm môn 1 thuộc tổ hợp xét tuyển.

D₁₀: Điểm TB năm lớp 10

D₁₁: Điểm TB năm lớp 11

+ Công thức tính điểm xét học bổng theo phương thức 200 và phương thức 100 thực hiện theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy đổi về thang điểm 30.

7. Học bổng thường xuyên

Hàng năm Nhà trường có xét cấp 02 hình thức học bổng cho sinh viên, bao gồm: Học bổng khuyến khích học tập và Học bổng của nhà tài trợ.

7.1. Học bổng khuyến khích học tập

Hàng năm học (mỗi năm 2 kỳ) Nhà trường tổ chức xét cấp học bổng khuyến khích học tập theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt loại giỏi và xuất sắc (số suất học bổng từng học kỳ tùy thuộc vào nguồn quỹ học bổng của Nhà trường).

7.2. Học bổng tài trợ

Hàng năm Nhà trường tổ chức xét cấp học bổng hỗ trợ các sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên trong học tập (nguồn kinh phí do các doanh nghiệp, cá nhân tài trợ).

7.3. Học bổng trao đổi sinh viên học tập ở nước ngoài (Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan...)

Tiêu chí xét: Sinh viên có điểm trúng tuyển đầu vào theo phương thức kết quả thi THPT đạt từ 21 điểm trở lên hoặc theo phương thức xét tuyển học bạ đạt từ 23 điểm trở lên. Sinh viên có kết quả học tập năm thứ nhất đạt loại khá trở lên đồng thời đủ các tiêu chuẩn theo quy định của chương trình trao đổi sinh viên.

8. Thông tin triển khai hợp tác đào tạo

Trường đã hợp tác với hơn 100 doanh nghiệp, viện, trung tâm để tổ chức hợp tác triển khai đào tạo, nghiên cứu khoa học, thực hành, thực tập, cấp học bổng cho sinh viên các ngành, sinh viên sau khi tốt nghiệp được giới thiệu việc làm.

Các Tập đoàn, Tổng công ty, Doanh nghiệp như: CP Việt Nam, Viettel chi nhánh Nghệ An, Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam, Công ty Kế toán Misa Group, Công ty Cổ phần office 360... đã ký thỏa thuận hợp tác với Trường Đại học Nghệ An về các

ngành: Kế toán, Quản trị Kinh doanh, Kinh tế, Thú y có trả lương và sẵn sàng tiếp nhận 100% sinh viên tốt nghiệp từ Trường Đại học Nghệ An vào làm việc.

Các Công ty Vsip, Luxshare ICT, Công ty Hải Nguyên, khu vực Bắc Miền Trung, Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn ACA miền Trung tiếp nhận sinh viên các ngành để thực tập làm việc.

Nhà trường đã có thỏa thuận hợp tác với nhiều Công ty, Doanh nghiệp trong việc hỗ trợ tìm kiếm các cơ hội việc làm cho sinh viên làm việc tại các thị trường lao động Hàn Quốc, Nhật Bản, Châu Âu như: Tập đoàn WE Study, Công ty TNHH MTV Đầu tư thương mại và xây dựng Hải Phong, Công ty tiếp vận Avina, Công ty TNHH IDP Lào tại Việt Nam (Công ty Indochina Development Partners Lao Ltd), Công ty cổ phần xây dựng, dịch vụ và hợp tác lao động (OLECO)

9. Thông tin liên hệ và hỗ trợ thí sinh:

- Hotline: 0975.313.755

- Thông tin liên hệ:

Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông

Trường Đại học Nghệ An, địa chỉ: Số 51, đường Lý Tự Trọng, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An, điện thoại: 0975.313.755

Website: <https://nau.edu.vn>

Fanpage: *Trường Đại học Nghệ An.*

Thông tin chi tiết thí sinh tra cứu tại Thông tin tuyển sinh năm 2026 cập nhật trên website.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường THPT;
- Lưu: VT, TT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân